CÔNG TY TNHH LOGISTICS GIA CÁT
ĐIỀU KHOẢN CHUNG HỢP TÁC VỚI CHỦ PHƯƠNG TIỆN

Bản số 01, áp dụng từ ngày 16/11/2026, công bố tại giacatlogistics.com

1. Phạm vi áp dụng

Điều khoản chung này quy định cách Công ty TNHH Logistics Gia Cát (Gia Cát) và chủ phương tiện phối hợp khi thực hiện Hợp đồng hợp tác kinh doanh đã ký. Đơn giá, cách chia doanh thu và trách nhiệm của các bên theo hợp đồng; chỗ nào khác nhau thì áp dụng hợp đồng.

2. Phần việc của Gia Cát

2.1. Khách hàng: tìm kiếm, đàm phán và ký hợp đồng vận chuyển; thỏa thuận giá cước; duy trì nguồn hàng cho các phương tiện hợp tác; chịu trách nhiệm với khách hàng về chuyến hàng.

2.2. Phương tiện: kiểm tra hồ sơ, lập Danh sách phương tiện và gửi cho khách hàng; giao quyển Giấy vận chuyển; làm việc với khách hàng khi chuyến hàng có vướng mắc.

2.3. Nhiên liệu: chọn cửa hàng có hóa đơn, mua và góp nhiên liệu cho từng chuyến theo định mức, thanh toán cho cửa hàng.

2.4. Chứng từ và thuế: lưu hồ sơ chuyến; đối chiếu và xuất hóa đơn cho khách hàng; kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng trên toàn bộ tiền cước; kê khai, nộp thay thuế thu nhập cá nhân cho chủ phương tiện.

2.5. Thanh toán: thu tiền cước, lập bảng kê và chuyển khoản phần chia cho chủ phương tiện.

2.6. Hỗ trợ: cung cấp biểu mẫu; cùng chủ phương tiện làm việc với khách hàng, bên nhận hàng và cơ quan chức năng khi chuyến bị kiểm tra hoặc khiếu nại.

2.7. Gia Cát chịu chi phí cho các phần việc nêu trên.

3. Phần việc của chủ phương tiện

3.1. Bảo đảm phương tiện đủ điều kiện hoạt động: giấy chứng nhận đăng ký, đăng kiểm còn hiệu lực, đủ trang thiết bị an toàn; thuyền viên đủ định biên, có bằng và chứng chỉ chuyên môn phù hợp.

3.2. Chịu chi phí vận hành phương tiện ngoài nhiên liệu Gia Cát góp: thuyền viên, dầu nhờn, phí cảng bến, luồng tuyến, sửa chữa, neo đậu.

3.3. Báo cho Gia Cát ngay trong ngày khi phương tiện hư hỏng, hết hạn đăng kiểm, thay thuyền trưởng, bị tạm giữ hoặc có sự việc ảnh hưởng đến chuyến đang chạy.

3.4. Khi đổi số điện thoại Zalo hoặc tài khoản ngân hàng, báo cho Gia Cát bằng tin nhắn từ số đã đăng ký hoặc bằng văn bản. Giao dịch Gia Cát đã thực hiện theo thông tin cũ trước khi nhận được thông báo vẫn có giá trị.

4. Nhận chuyến và Giấy vận chuyển

4.1. Gia Cát báo cho chủ phương tiện tên các khách hàng đã ký hợp đồng vận chuyển. Các khách hàng này đặt chuyến trực tiếp với thuyền trưởng của phương tiện có trong Danh sách phương tiện. Chủ phương tiện tự quyết định nhận hay không nhận chuyến; không nhận không bị coi là vi phạm.

4.2. Giá cước theo bảng giá Gia Cát đã thống nhất với khách hàng; đơn giá thực nhận theo Bảng giá Gia Cát đã gửi. Khách hàng đề nghị giá khác cho một chuyến thì thuyền trưởng báo Gia Cát để Gia Cát trao đổi với khách hàng.

4.3. Gia Cát giao cho mỗi phương tiện quyển Giấy vận chuyển có số in sẵn; chủ phương tiện ký nhận trên bìa quyển. Mỗi chuyến dùng một tờ, theo thứ tự số. Giấy vận chuyển chỉ dùng cho hàng của khách hàng đã ký hợp đồng với Gia Cát và không giao cho người khác.

4.4. Thuyền trưởng lập Giấy vận chuyển khi nhận hàng xong, đề nghị đại diện chủ hàng ký phần nhận hàng và đại diện bên nhận hàng ký phần trả hàng; chữ ký chưa lấy được tại bến thì bổ sung sau. Trả hàng xong, thuyền trưởng chụp hình Giấy vận chuyển gửi Gia Cát qua Zalo. Bản chính gửi về Gia Cát khi phương tiện về Vĩnh Xương.

4.5. Tờ viết hỏng: thuyền trưởng gạch chéo, ghi "Hủy" và lý do, chụp hình gửi Gia Cát ngay lúc đó rồi dùng tờ kế tiếp cho chuyến; bản chính tờ hủy vẫn gửi về Gia Cát. Tờ bị mất, hoặc tờ hủy không có hình gửi ngay và không còn bản chính, là tờ thất lạc. Chủ phương tiện báo ngay cho Gia Cát bằng tin nhắn từ số Zalo đã đăng ký, nêu số tờ và lý do. Gia Cát báo cho khách hàng số tờ thất lạc không còn giá trị.

4.6. Gia Cát giao quyển mới khi các tờ của quyển trước đã đối chiếu đủ. Khi ngừng hợp tác, chủ phương tiện gửi lại các tờ chưa dùng trước khi nhận khoản thanh toán sau cùng.

5. Giao nhận hàng hóa

5.1. Việc xếp hàng tại nơi nhận hàng và dỡ hàng tại nơi trả hàng do chủ hàng, bên nhận hàng tổ chức. Phương tiện nhận hàng theo sắp xếp của chủ hàng và rời bến khi chủ hàng cho phép.

5.2. Hàng hóa được giao nhận theo thể tích tính cước của phương tiện, không đo lại từng chuyến. Nếu nhận không đủ thể tích tính cước, thuyền trưởng ghi số thực nhận trên Giấy vận chuyển và đề nghị đại diện chủ hàng ký xác nhận.

5.3. Phương tiện chỉ rời bến khi đã nhận hóa đơn, giấy tờ của hàng hóa do chủ hàng giao. Thuyền trưởng ghi số hóa đơn, giấy tờ trên Giấy vận chuyển và giữ cùng Giấy vận chuyển trên phương tiện suốt hành trình để xuất trình khi bị kiểm tra.

5.4. Khi phương tiện bị kiểm tra hoặc tạm giữ, thuyền trưởng báo ngay cho Gia Cát, chấp hành yêu cầu của cơ quan chức năng và không tự thỏa thuận với bên nào về hàng hóa, chứng từ của chuyến.

5.5. Khi xảy ra sự cố (tai nạn, mắc cạn, hỏng máy, thời tiết xấu), thuyền trưởng báo ngay cho Gia Cát, chụp hình hiện trường và ghi vào phần ghi chú trên Giấy vận chuyển.

6. Nhiên liệu do Gia Cát góp

6.1. Trước mỗi chuyến, phương tiện nhận nhiên liệu tại cửa hàng do Gia Cát chỉ định, theo định mức của tuyến ghi tại Bảng giá. Cửa hàng lập Phiếu giao nhận nhiên liệu, thuyền trưởng ký nhận; hóa đơn lập cho Gia Cát.

6.2. Nhiên liệu do Gia Cát góp là phần đóng góp của Gia Cát vào chuyến hợp tác, không phải hàng bán hay cho mượn, không quy đổi thành tiền và chỉ dùng cho chuyến đó.

6.3. Nhiên liệu đã nhận mà chuyến không chạy được tính vào định mức của chuyến kế tiếp.

7. Đối chiếu và thanh toán

7.1. Phần chia được thanh toán theo từng chuyến: mỗi lần khách hàng trả tiền cho Gia Cát, Gia Cát chuyển cho chủ phương tiện theo cùng tỷ lệ trong vòng 01 ngày làm việc. Khoản sau cùng của chuyến được chuyển khi Gia Cát đã nhận hình chụp Giấy vận chuyển.

7.2. Đầu mỗi tháng, Gia Cát gửi bảng kê các chuyến của tháng trước qua Zalo, gồm số Giấy vận chuyển, thể tích tính cước, số thực nhận, số đã thanh toán, số còn lại và số thuế Gia Cát đã nộp thay. Chủ phương tiện kiểm tra và phản hồi trong 03 ngày; quá thời hạn này mà không có ý kiến thì bảng kê được coi là đã thống nhất.

7.3. Nội dung chuyển khoản ghi: “Chia kết quả hợp tác, giấy vận chuyển số …”.

7.4. Khi một khách hàng chậm thanh toán, Gia Cát báo cho các chủ phương tiện. Chủ phương tiện ngừng nhận chuyến của khách hàng đó cho đến khi Gia Cát báo lại; Gia Cát không góp nhiên liệu cho chuyến nhận sau khi đã báo.

7.5. Phí chờ dỡ hàng do khách hàng trả cho chuyến nào thuộc về chủ phương tiện chạy chuyến đó.

8. Xử lý vướng mắc

8.1. Khi có vướng mắc, hai bên trao đổi để thống nhất cách giải quyết trước khi áp dụng các biện pháp dưới đây.

8.2. Chủ phương tiện hoàn lại các khoản thực tế phát sinh do lỗi của mình, gồm: khoản Gia Cát phải trả cho khách hàng do phương tiện bỏ chuyến đã nhận hoặc đến chậm không có lý do chính đáng; nhiên liệu Gia Cát góp dùng vào việc khác; tiền phạt và chi phí do chở quá tải hoặc thiếu giấy tờ của phương tiện, thuyền viên; thiệt hại do Giấy vận chuyển đã giao cho phương tiện bị dùng sai, hoặc thất lạc mà không báo. Các khoản này được ghi rõ trên bảng kê và khấu trừ vào phần chia.

8.3. Gia Cát tạm đưa phương tiện ra khỏi Danh sách phương tiện cho đến khi khắc phục xong trong các trường hợp: đăng kiểm hoặc bằng thuyền trưởng hết hiệu lực; bỏ chuyến đã nhận hai lần trong một tháng; không gửi Giấy vận chuyển của chuyến đã chạy; có tờ Giấy vận chuyển thất lạc chưa báo; nhận chuyến của khách hàng đang tạm ngừng.

8.4. Gia Cát chấm dứt hợp tác khi chủ phương tiện vi phạm cam kết tại Điều 6 của hợp đồng hoặc bị cơ quan chức năng xử lý về chở quá tải từ lần thứ hai.

8.5. Nếu không đồng ý với khoản khấu trừ hoặc việc tạm đưa ra khỏi danh sách, chủ phương tiện gửi ý kiến kèm hình ảnh, chứng từ trong 03 ngày. Gia Cát xem xét và trả lời trong 05 ngày.

8.6. Khi cần, Gia Cát ban hành Bảng quy tắc phối hợp kèm theo Điều khoản chung này, quy định cách xử lý từng trường hợp. Bảng quy tắc được công bố và có hiệu lực theo Mục 10.

9. Bảo mật

Hai bên không cung cấp giá cước, bảng giá, danh sách khách hàng và nội dung hợp đồng cho bên thứ ba, trừ khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

10. Sửa đổi, bổ sung

Khi sửa Điều khoản chung, Gia Cát đăng bản mới tại giacatlogistics.com và báo qua Zalo trước 03 ngày. Bản mới không áp dụng cho các chuyến đã nhận trước ngày có hiệu lực. Chủ phương tiện không đồng ý thì có quyền ngừng hợp tác; tiếp tục nhận chuyến là đồng ý với bản mới.